

Một số biện pháp nâng cao năng lực tự học môn Giáo dục thể chất cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Vũ Thị Nhân*, Nguyễn Thị Phương Thanh**

*ThS. Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng; **ThS. Khoa Địa chất Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 06/11/2023; Accepted: 15/11/2023; Published: 23/11/2023

Abstract: Through research results, the article focuses on assessing the current situation and offering some measures to improve the ability to self-study physical education for first-year students at Hanoi University of Natural Resources and Environment. . At the same time, evaluate the effectiveness of the measures through feedback from lecturers and students, physical training results and learning results of physical education subjects.

Keywords: Self-study capacity, current situation, measures, physical education subjects, university.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 17/2005/NQ-CP ngày 02/11/2005 về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020 đã xác định: Đổi mới để hội nhập quốc tế. Đổi mới theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội. Đổi mới theo hướng tích cực hóa quá trình học tập của SV. Đổi mới để hình thành năng lực tự học cho lực lượng lao động tương lai, có khả năng tự học suốt đời. Phương thức đào tạo này tạo quyền chủ động học tập cho SV mà cốt lõi là năng lực tự học của họ, hướng tới trang bị cho SV kiến thức, kỹ năng tự học, tự phát triển trình độ suốt đời, đáp ứng nhu cầu và xu hướng phát triển về mọi mặt của xã hội.

Môn học Giáo dục thể chất (GDTC) luôn được Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quan tâm đầu tư. Đặc biệt là các điều kiện đảm bảo chất lượng về cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ học tập và rèn luyện thể chất cho sinh viên (SV). Tuy nhiên, thực tiễn đào tạo của nhà trường bộc lộ những hạn chế cơ bản về trình độ chuyên môn của SV như: khả năng tiếp thu kiến thức và kỹ năng thực hành các môn thể thao chưa đáp ứng chuẩn kiến thức và kỹ

năng của chương trình môn học. Còn nhiều hạn chế về năng lực sử dụng và thực hành, năng lực tự học, tự phát triển trình độ tập luyện còn một số hạn chế. Do vậy, việc tìm ra các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao năng lực tự học môn học giáo dục thể chất của SV năm thứ nhất là rất cần thiết.

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn, tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đánh giá thực trạng khả năng tự học môn học GDTC của SV năm thứ nhất của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Khảo sát về khả năng tự học của SV là một cơ sở để đánh giá chất lượng học tập của SV. Chúng tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến tự đánh giá về khả năng tự học của 300 SV năm thứ 1 ở Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong năm học 2022 - 2023; đánh giá của 22 giảng viên trực tiếp giảng dạy và cán bộ quản lý đào tạo của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Kết quả khảo sát được trình bày tại bảng 2.1 và 2.2.

Bảng 2.1. Tự đánh giá về khả năng tự học của SV năm thứ nhất ($n = 300$)

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá							
		Tốt		Khá		Trung bình		Còn nhiều hạn chế	
		%		%		%		%	
1	Mức độ sự vững vàng về năng lực tự học, khả năng tìm kiếm và khai thác tri thức thông qua tài liệu chuyên môn và các phương tiện khác	5	1.6	20	6.7	45	15.0	230	76.7

2	Khả năng liên kết kiến thức giữa các chương mục, phần của môn học và giữa các môn	14	4.7	27	9.0	47	15.7	212	70.7
3	Khả năng, phương pháp tự ghi chép nội dung bài giảng, tìm kiếm, cấu trúc kiến thức theo cách hiểu của bản thân	16	5.3	31	10.3	68	22.7	185	61.7
4	Luôn có nhu cầu và năng lực thực hành việc phối hợp nhóm, tổ trong hoạt động tự học	3	1.0	8	2.7	18	6.0	271	90.3
5	Luôn hoàn thành các bài tập lớn, bài tập nghiên cứu được giáo viên giao về nhà với chất lượng tốt	6	2.0	16	5.3	12	4.0	266	88.7
6	Thường xuyên tự học dưới các hình thức: Cá nhân, Nhóm, tổ... để hoàn thành nhiệm vụ học tập	7	2.3	10	3.3	9	3.0	274	91.3

Bảng 2.2. Đánh giá của giảng viên và cán bộ quản lý về khả năng tự học của SV năm thứ nhất ($n = 22$)

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá							
		Tốt		Khá		Trung bình		Còn nhiều hạn chế	
		%		%		%		%	
1	Vững vàng về năng lực tự học, khả năng tìm kiếm và khai thác tri thức thông qua tài liệu chuyên môn và các phương tiện khác	0	0	1	4.5	7	32.8	14	63.6
2	Có khả năng liên kết tri thức giữa các chương mục, phần của môn học và giữa các môn	0	0	2	9.1	7	32.8	13	59.1
3	Có khả năng tự ghi chép nội dung bài giảng, kiến thức theo cách hiểu của bản thân	1	4.5	2	9.1	8	36.4	11	50
4	Có nhu cầu và năng lực phối hợp nhóm, tổ trong học tập và tự học	1	4.5	3	13.6	6	27.3	12	54.5
5	Luôn hoàn thành các bài tập lớn, bài tập nghiên cứu được giáo viên giao về nhà với chất lượng tốt	1	4.5	3	13.6	9	40.9	9	40.9
6	Thường xuyên tự học dưới các hình thức: cá nhân, nhóm, tổ... để hoàn thành nhiệm vụ học tập	1	4.5	2	9.1	8	36.4	11	50

Kết quả khảo sát ở bảng 2.1 và bảng 2.2 cho thấy:

- Số đông SV thiếu kiến thức và kỹ năng tự học, chưa có thói quen tự tìm tòi nghiên cứu, năng lực tự học chưa tương xứng với yêu cầu của phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ.

- Hoạt động đào tạo SV Trường Đại Học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội chưa được quan tâm đúng mức đến việc đào tạo và phát triển năng lực tự học cho SV, chưa coi năng lực tự học của SV vừa là phương tiện vừa là kết quả của quá trình đào tạo để thúc đẩy SV nỗ lực tự học và rèn luyện năng lực tự học môn GDTC.

- Đội ngũ giáo viên GDTC cần tự phát triển lâu dài về trình độ chuyên môn, sẵn sàng thích ứng có hiệu quả đổi mới giáo dục nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên GDTC, coi đào tạo năng lực tự học cho SV là mục tiêu và sản phẩm đào tạo của nhà trường góp phần hiện thực hóa quan điểm: “biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo” để SV sau khi ra trường hoàn thiện năng lực vận động, có phương pháp tập luyện đúng đắn, đảm bảo sức khỏe phục vụ công tác sau này.

2.2. Giải pháp phát triển năng lực tự học cho SV Trường Đại Học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

a) Mục tiêu: Coi đào

tạo năng lực tự học môn GDTC cho SV là mục tiêu và hiệu quả chính góp phần hình thành và phát triển quan niệm mới về năng lực tự học, tạo ra giá trị trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, khắc phục có hiệu quả thực trạng yếu kém về kiến thức và kỹ năng thực hành hoạt động tự học của SV; Tạo tiềm lực

cho SV sau này có điều kiện tự phát triển lâu dài về trình độ tập luyện, sẵn sàng thích ứng có hiệu quả với công việc sau này, có khả năng tìm kiếm tri thức, phương pháp tập luyện, bài tập mới; Tạo tiền đề để phát triển các loại hình năng lực khác cho SV trong quá trình được đào tạo tại nhà trường.

b) Nội dung giải pháp: Định hướng thiết kế mục tiêu của chương trình đào tạo và chương trình từng học phần môn học được hình thành theo định hướng coi đào tạo và phát triển năng lực tự học môn GDTC cho SV là một mục tiêu của cả quá trình giảng dạy GDTC, là một loại hình sản phẩm thể hiện chất lượng đầu ra của nhà trường.

Tổ chức và triển khai hoạt động đào tạo theo phương châm lấy phát triển năng lực tự học cho SV làm định hướng để thiết kế hoạt động giờ học; coi kết quả tự học là điều kiện để hoàn thiện nội dung về kiến thức và kỹ năng của mỗi giờ học, môn học; coi kiến thức mà SV phải chiếm lĩnh sau mỗi bài giảng không chỉ bao gồm nội dung được quy định bởi chương trình chi tiết của mỗi môn học hoặc giáo

trình, mà còn là lượng kiến thức do bản thân SV chủ động tìm kiếm và bổ sung dưới sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên. Vai trò của giảng viên trong mỗi giờ học, chuyển từ chủ yếu là người chuyển tải nội dung giờ học sang chủ yếu giữ vai trò tổ chức và định hướng thực hiện nội dung bài giảng với sự tham gia của SV. Phương pháp đó kích thích SV phải chủ động nghiên cứu nội dung kiến thức trước giờ lên lớp; là con đường tích cực hóa SV thực hành hoạt động tự học và chuẩn bị cho họ điều kiện tham gia giờ học với vai trò chủ thể.

Nội dung tự học và tài liệu phục vụ cho hoạt động tự học phải tìm ở đâu? trở thành nhiệm vụ phải chuẩn bị của giảng viên trước mỗi giờ học.

Tổ chức giờ học theo hướng phát triển năng lực tự học, nội dung và phương pháp tự học, tự tập luyện trở thành một trong những nội dung của hoạt động rèn luyện nghiệp vụ đối với SV trong mỗi môn học, là điều kiện và để SV thực hành phương pháp tự học và dạy học ngay trong quá trình đào tạo tại nhà trường sư phạm.

c) Tổ chức thực hiện giải pháp

- Đối với công tác quản lý:

Đảm bảo cho mỗi giảng viên và SV nhận thức được rèn luyện và phát triển năng lực tự học vừa là nhiệm vụ, nội dung và giá trị cần đạt được của mỗi khóa đào tạo.

Quản lý, chỉ đạo và giám sát nội dung đào tạo năng lực tự học cho SV là nhiệm vụ thường xuyên của đội ngũ của trường bộ môn; bồi dưỡng, rèn luyện và phát triển tổ chức hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực tự học cho SV được coi là loại hình hoạt động chuyên môn của tập thể giảng viên.

Quy trình tiến hành giờ học, biên soạn tài liệu giảng dạy, yêu cầu kiểm tra đánh giá theo hướng rèn luyện năng lực tự học cho SV được thống nhất trong tập thể giảng viên toàn khóa; coi dạy tự học và tự học là tiêu chí đánh giá kết quả công tác của thầy, đánh giá kết quả rèn luyện của trò.

Xác định nội dung của hoạt động tự học trong giờ học trên lớp trong hoạt động tự học, học ở nhà, đối với nội dung lý thuyết, thực hành để SV có định hướng rèn luyện và thể hiện trách nhiệm của bản thân.

- Đối với SV. Nội dung của giải pháp được thiết kế nhằm:

Rèn luyện và phát triển khả năng tập trung chú ý cao trong giờ học, khả năng tổng hợp, phối hợp vận động và ghi chép nội dung bài giảng; phát huy tính tích cực, chủ động tham gia nội dung bài giảng, trả lời câu hỏi của giảng viên trong giờ học, khả năng nhận

biết những lỗ hổng về kiến thức nền tảng, khả năng thực hành động tác khó, chuyển kiến thức từ lý thuyết sang thực hành thông qua nội dung mỗi giờ học.

Làm rõ mức độ nắm vững kiến thức bài học cũ, mức độ gia công chuẩn bị bài học mới theo yêu cầu; mức độ và khả năng hoàn thành nhiệm vụ về nhà.

Nâng cao năng lực tự chủ, nỗ lực thực hiện yêu cầu vận động và chủ động hoàn thành hướng vận động; khả năng nhận biết mức độ hoàn thành kỹ thuật động tác và tự kiểm tra đánh giá.

Rèn luyện khả năng sử dụng các phương tiện và điều kiện để tìm kiếm tri thức; thói quen và nhu cầu tìm tài liệu chuyên môn; chất lượng hoàn thành các chuyên đề tự nghiên cứu theo yêu cầu môn học; khả năng liên kết nhóm, tổ trong hoạt động tự học và thực hành nhiệm vụ học tập.

Trao quyền chủ động và trách nhiệm cho SV trong học tập, tạo điều kiện cho họ nhận thấy kết quả của sự nỗ lực cố gắng học, tập luyện hàng ngày do chính mình tạo ra.

3. Kết luận

Giải pháp nâng cao năng lực tự học môn học giáo dục thể chất cho SV năm thứ nhất của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được ứng dụng đã cho thấy hiệu quả tích cực thông qua ý kiến phản hồi của cán bộ quản lý, giảng viên SV sau khi kết thúc môn học. Giải pháp tạo ra sự thay đổi tích cực về cơ cấu tổ chức và chất lượng hoạt động dạy và học môn GDTC của thầy và trò Nhà trường.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 ban hành qui chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ.
2. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1991), *Lý luận và phương pháp thể thao trẻ*, NXB TDTT thành phố Hồ Chí Minh.
3. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, NXB TDTT Hà Nội.
4. Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên (1995) *Sinh lý học TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Quang Hưng (1995), *Lý luận và phương pháp thể thao trẻ*, NXB TDTT, Hà Nội.
6. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2006), *Lý luận và phương pháp TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.
7. Nguyễn Đức Văn (1997), *Phương pháp toán học thống kê*, NXB TDTT Hà Nội.
8. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, NXB TDTT Hà Nội.